

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN

17

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THOI GIAN LEN LOP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D16X11-DN	D17X1-DN	D18X1-DN	D19X1-DN	D19X2-DN
HAI		1->3	16/11/20	1-3	32-35		A2-209	28-hết
	Sáng	4->5		Ôn thi(3)(0)	KCT1(4)(V.Hiếu)		SBVL2(3)(C.Duy)	
		6->7					22-23	Ghép lớp
	Chiều	8->9					KTRCTR(2)(K.Sơn)	KTRCTR(2)(K.Sơn)
		10->12						
	Tối							
BA		1->3	17/11/20	4-6	A2-VT1	37-40	A2-312	33-36
	Sáng	4->5		Ôn thi(3)(0)	TINUD-XD(4)(NQ.Hòa)		KCT(4)(V.Hiếu)	THMLN(3)(Q.Vinh)
		6->7						24-25
	Chiều	8->9					KTRCTR(2)(K.Sơn)	KTRCTR(2)(K.Sơn)
		10->12						
	Tối							
TƯ		1->3	18/11/20	A2-314	A2-313	24-26	A2-312	13-16
	Sáng	4->5		Thi Pháp luật xây dựng	ATLD(3)(Đ.Khoa)		NM(4)(N.Hào)	VLXD(3)(Th.Quyên)
		6->7						26-27
	Chiều	8->9						KTRCTR(2)(K.Sơn)
		10->12						
	Tối							
NHÀM		1->3	19/11/20	7-10	A2-313	9-12	A2-312	37-40
	Sáng	4->5		Ôn thi(4)(0)	ĐA.BTCT2(4)(NQ.Hòa)		KCT(4)(V.Hiếu)	ĐIAKT(3)(NH.Giang)
		6->7						
	Chiều	8->9					A2-312	33-36
		10->12					KCNBTCT(4)(T.Anh)	17-20
							TINUD(4)(N.Hào)	
	Tối							
SÁU		1->3	20/11/20	A2-314	1-4	A2-313	41-44	A2-312
	Sáng	4->5		QLDA(4)(C.Phươngng)	TINUD-XD(4)(NQ.Hòa)		ĐAKCNBTCT(4)(T.Anh)	21-24
		6->7						A2-209
	Chiều	8->9			A2-VT1			28-hết
		10->12						KTRCTR(3)(K.Sơn)
								28-hết
	Tối							KTRCTR(3)(K.Sơn)
BẢY		1->3	21/11/20		36-39	A2-312	17-20	A2-209
	Sáng	4->5			KCT1(4)(V.Hiếu)		DTOAN(4)(V.Long)	
		6->7						
	Chiều	8->9			A2-313	9-12	A2-312	13-16
		10->12			ĐA.KTTC1(4)(Q.Nhật)		ĐKT(4)(V.Tuấn)	
								A2-207
	Tối							32-35
CN		1->3	22/11/20					A2-207
	Sáng	4->5						36-39
		6->7						TINUD-XD(4)(NQ.Hòa)
	Chiều	8->9						
		10->12						A2-VT1
								21-24
	Tối							ĐA.KYTTC2(4)(Đ.Khoa)

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021
Các lớp chú ý có sự thay đổi phòng học

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN

17

Thời gian lên lớp xem ở sheet "THOI GIAN LEN LOP"

Buổi sáng: 07h30 vào lớp

Buổi chiều: 13h30 vào lớp

Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP	51	8	8		
					D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D20X2-DN	D20CD2-DN
HAI		1->3	16/11/20	A2-206	31-33	A2-206	31-33		
	Sáng				VLDC(3)(B.Phi)		VLDC(3)(B.Phi)		
		4->5			3-4		5-6		
					THMLN(2)(Q.Huy)		THMLN(2)(Q.Huy)		
	Chiều	6->7					A2-207	13-16	
							KTRNM(4)(K.Sơn)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	17/11/20	A2-206	34-36	A2-206	34-36	A2-207	17-19
	Sáng				VLDC(3)(B.Phi)		VLDC(3)(B.Phi)	TOANCC(3)(B.Việt)	
		4->5							
		6->7		A2-206	37-39	A2-206	37-39		
	Chiều				VLDC(3)(B.Phi)		VLDC(3)(B.Phi)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	18/11/20	A2-206	40-42	A2-206	40-42	A2-207	5-9
	Sáng				VLDC(3)(B.Phi)		VLDC(3)(B.Phi)	ĐA.CS1(5)(K.Sơn)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	19/11/20	A2-206	43-hết	A2-206	43-hết	A2-207	20-22
	Sáng				VLDC(3)(B.Phi)		VLDC(3)(B.Phi)	TOANCC(3)(B.Việt)	
		4->5							
		6->7		A2-206	5-8	A2-206	5-8	A2-207	60-hết
	Chiều				PLDC(4)(T.Na)		PLDC(4)(T.Na)	MTHUAT1(2)(H.Sang)	
		8->9						1-2	
		10->12						MTHUAT2(2)(H.Sang)	
	Tối								
SÁU		1->3	20/11/20	A2-206	16-18	A2-206	16-18	A2-207	3-5
	Sáng				CHCS(3)(C.Duy)		CHCS(3)(C.Duy)	MTHUAT2(3)(H.Sang)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	21/11/20					A2-206	4-6
	Sáng							SBVL2(3)(C.Duy)	SBVL2(3)(C.Duy)
		4->5							
		6->7							
	Chiều							A2-206	4-6
		8->9						CHKC2(3)(C.Bàn)	CHKC2(3)(C.Bàn)
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	22/11/20					A2-206	5-8
	Sáng							CTKTR(4)(K.Sơn)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2020_2021

Học ghép 2 lớp D20X1, D20DC1: Giải tích 1, Đại số tuyến tính, Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Cơ học cơ sở, GDTC1, THMac-Lenin, Pháp Luật
2 lớp D20X2-DN và D20CD2-DN học ghép 1 số học phần, chủ ý theo dõi